

Chuyên đề 18
MỘT SỐ VẤN ĐỀ CƠ BẢN
VỀ CÔNG TÁC THI ĐUA - KHEN THƯỞNG

I. CÔNG TÁC THI ĐUA

1. Mục tiêu, nguyên tắc, hình thức, phạm vi thi đua

a) Mục tiêu thi đua

Trong quản lý nhà nước, thi đua là hoạt động có tổ chức với sự tham gia tự nguyện của cá nhân, tập thể nhằm phấn đấu đạt được thành tích tốt nhất trong xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Mục tiêu của thi đua nhằm tạo động lực động viên, lôi cuốn, khuyến khích mọi cá nhân, tập thể phát huy truyền thống yêu nước, năng động, sáng tạo vươn lên hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh.

b) Nguyên tắc thi đua

- Tự nguyện, tự giác, công khai;
- Đoàn kết, hợp tác và cùng phát triển;
- Việc xét tặng các danh hiệu thi đua phải căn cứ vào phong trào thi đua; mọi cá nhân, tập thể tham gia phong trào thi đua đều phải có đăng ký thi đua, xác định mục tiêu, chỉ tiêu thi đua; không đăng ký thi đua sẽ không được xem xét, công nhận các danh hiệu thi đua.

c) Hình thức thi đua

- Thi đua thường xuyên

Thi đua thường xuyên là hình thức thi đua căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ được giao của cá nhân, tập thể để tổ chức phát động, nhằm thực hiện tốt công việc hàng ngày, hàng tháng, hàng quý, hàng năm của cơ quan, đơn vị.

- Thi đua theo đợt, theo chuyên đề

Thi đua theo đợt (hoặc thi đua theo chuyên đề) được tổ chức để thực hiện những nhiệm vụ công tác trọng tâm, đột xuất theo từng giai đoạn và thời gian được xác định.

d) Phạm vi thi đua

- Phạm vi toàn quốc;

- Phạm vi Bộ, ban, ngành, đoàn thể, địa phương và cơ sở.

2. Đối tượng, căn cứ, tiêu chuẩn các danh hiệu thi đua

a) Đối tượng thi đua

Đối tượng thi đua chung là công dân Việt Nam, các cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, nghề nghiệp, tổ chức kinh tế thuộc các thành phần kinh tế, đơn vị lực lượng vũ trang nhân dân, người Việt Nam ở nước ngoài, người nước ngoài, cơ quan tổ chức nước ngoài và các tổ chức quốc tế ở Việt Nam. Như vậy, đối tượng thi đua có thể là cá nhân, cũng có thể là tập thể.

b) Danh hiệu thi đua

Danh hiệu thi đua là hình thức ghi nhận, biểu dương, tôn vinh cá nhân, tập thể có thành tích trong phong trào thi đua.

Các danh hiệu thi đua được xét tặng hàng năm hoặc theo đợt:

- Đối với cá nhân: Chiến sĩ thi đua toàn quốc; Chiến sĩ thi đua cấp Bộ, ngành, tỉnh, đoàn thể Trung ương; Chiến sĩ thi đua cơ sở; Lao động tiên tiến, Chiến sĩ tiên tiến.

- Đối với tập thể: Cờ thi đua của Chính phủ; Cờ thi đua cấp Bộ, ngành, tỉnh, đoàn thể Trung ương; Tập thể lao động xuất sắc, Đơn vị quyết thắng; Tập thể lao động tiên tiến, Đơn vị tiên tiến; Thôn văn hóa, Bản văn hóa, Làng văn hóa, Ấp văn hóa, Tổ dân phố văn hóa.

- Đối với hộ gia đình: Gia đình văn hóa.

Riêng danh hiệu thi đua đối với tập thể, cá nhân trong lực lượng dân quân tự vệ, bảo vệ dân phố, công an xã, thị trấn do Bộ Quốc phòng, Bộ Công an chủ trì phối hợp với Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện.

c) Căn cứ xét tặng danh hiệu thi đua

Việc xét tặng danh hiệu thi đua cần căn cứ vào cả 4 yếu tố sau:

- Phong trào thi đua: Đây là yếu tố quan trọng nhất.

- Đăng ký tham gia thi đua: Đây là yếu tố có tính nguyên tắc.

- Thành tích thi đua: Đây là yếu tố có tính quyết định .

- Tiêu chuẩn danh hiệu thi đua: Dựa trên những quy định của Nhà nước và quy định của các đơn vị phát động thi đua.

d) Tiêu chuẩn các danh hiệu thi đua

Tiêu chuẩn các danh hiệu thi đua được quy định trong:

- Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15/4/2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng;

- Thông tư 02/2011/TT-BNV ngày 24/01/2011 của Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện Nghị định số 42/2010/NĐ-CP.

Danh hiệu, tiêu chuẩn danh hiệu thi đua đối với cá nhân, tập thể những người đang học tập tại nhà trường hoặc cơ sở giáo dục khác của hệ thống giáo dục quốc dân do Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định.

3. Tổ chức thực hiện phong trào thi đua

a) Trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, cá nhân trong triển khai tổ chức phong trào thi đua

- Trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, đơn vị phát động, chỉ đạo phong trào thi đua:

+ Tổ chức phong trào thi đua gắn với lao động, sản xuất, học tập, công tác và chiến đấu;

+ Tổ chức các hoạt động thiết thực nhằm động viên, khích lệ mọi người tự giác, hăng hái thi đua lao động, sản xuất, học tập, công tác, chiến đấu, cần kiệm, sáng tạo, cống hiến sức lực, trí tuệ phục vụ sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc;

+ Đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện, sơ kết, tổng kết công tác thi đua;

+ Phát hiện, tuyên truyền, phổ biến để học tập và nhân rộng các gương điển hình tiên tiến;

+ Thực hiện tốt chính sách khen thưởng nhằm động viên mọi người tích cực thi đua lao động, sản xuất, học tập, công tác và chiến đấu.

- Trách nhiệm của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức thành viên của Mặt trận và các tổ chức xã hội khác:

+ Tuyên truyền, động viên các thành viên của mình và tham gia với các cơ quan chức năng tuyên truyền, động viên nhân dân thực hiện pháp luật về thi đua, khen thưởng;

+ Tổ chức hoặc phối hợp với cơ quan nhà nước tổ chức các cuộc vận động, các phong trào thi đua;

+ Giám sát việc thực hiện pháp luật về thi đua, khen thưởng.

- Trách nhiệm của các cơ quan thông tin đại chúng:

+ Thường xuyên tuyên truyền chủ trương, chính sách, pháp luật về thi đua, khen thưởng; phổ biến, nêu gương các điển hình tiên tiến, gương người tốt, việc tốt;

+ Phát hiện các cá nhân, tập thể có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua; đấu tranh với các hành vi vi phạm pháp luật về thi đua, khen thưởng, cổ động phong trào thi đua, khen thưởng.

- Trách nhiệm của cơ quan làm công tác thi đua - khen thưởng:

+ Tham mưu, đề xuất chủ trương trong công tác thi đua;

+ Xây dựng chương trình, kế hoạch, nội dung thi đua;

+ Hướng dẫn tổ chức thi đua và kiểm tra thực hiện;

+ Tham mưu việc sơ kết, tổng kết, đề xuất khen thưởng và kiến nghị đổi mới công tác thi đua - khen thưởng.

b) Nội dung tổ chức phong trào thi đua

- Xác định mục tiêu thi đua, phạm vi thi đua, đối tượng thi đua, nội dung thi đua, chỉ tiêu thi đua, khẩu hiệu thi đua, thời hạn thi đua và biện pháp tổ chức phong trào thi đua;

- Phát động, chỉ đạo thực hiện phong trào thi đua;

- Sơ kết, tổng kết và khen thưởng thi đua: Kết thúc đợt thi đua phải tiến hành tổng kết, đánh giá kết quả, lựa chọn công khai để khen thưởng những tập thể, cá nhân tiêu biểu, xuất sắc trong phong trào thi đua;

- Tổ chức nhân rộng điển hình tiên tiến.

4. Quy trình, thủ tục, hồ sơ và thẩm quyền đề xuất công nhận, tặng thưởng danh hiệu thi đua

a) Thẩm quyền đề xuất công nhận, tặng thưởng danh hiệu thi đua

** Thẩm quyền đề xuất công nhận danh hiệu thi đua:*

- Chính phủ quyết định tặng "Cờ thi đua của Chính phủ". Thủ tướng Chính phủ quyết định tặng danh hiệu "Chiến sỹ thi đua toàn quốc".

- Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ; Chánh án Tòa án Nhân dân Tối cao, Viện trưởng Viện Kiểm sát Nhân dân Tối

cao, lãnh đạo cơ quan, tổ chức ở Trung ương của đoàn thể, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định tặng cờ thi đua, danh hiệu "Tập thể Lao động xuất sắc", "Đơn vị quyết thắng".

- Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Trưởng cơ quan Trung ương của các đoàn thể, Chủ nhiệm Văn phòng Quốc hội, Chủ nhiệm Văn phòng Chủ tịch nước, Chánh án Tòa án Nhân dân Tối cao, Viện trưởng Viện kiểm sát Nhân dân Tối cao, Tổng Kiểm toán Nhà nước, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương xem xét, quyết định công nhận "Chiến sỹ thi đua cấp Bộ, ngành, tỉnh, đoàn thể Trung ương".

- Thủ trưởng cơ quan, tổ chức thuộc Bộ, ban, ngành, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ; chủ tịch hội đồng quản trị, tổng giám đốc, giám đốc các doanh nghiệp nhà nước; Thủ trưởng cơ quan chuyên môn và tương đương thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định tặng danh hiệu "Chiến sỹ thi đua cấp cơ sở", danh hiệu "Lao động tiên tiến", "Chiến sỹ tiên tiến", "Tập thể lao động tiên tiến", "Đơn vị tiên tiến".

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định tặng danh hiệu "Thôn văn hóa", "Bản văn hóa", "Làng văn hóa", "Áp văn hóa", "Tổ dân phố văn hóa" và tương đương.

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định tặng danh hiệu "Gia đình văn hóa".

** Thẩm quyền tặng thưởng danh hiệu thi đua:*

- Người có thẩm quyền quyết định tặng hình thức khen thưởng nào thì trực tiếp trao tặng hoặc ủy quyền trao tặng hình thức khen thưởng đó.

- Đại sứ hoặc người đứng đầu cơ quan đại diện ngoại giao nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam ở nước ngoài được ủy quyền trao tặng các hình thức khen thưởng của Nhà nước Việt Nam cho tập thể, cá nhân ở nước sở tại.

- Việc tổ chức lễ trao tặng các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng do Chính phủ quy định.

- Lưu ý: Thẩm quyền quyết định xét tặng các danh hiệu "Lao động tiên tiến", "Chiến sỹ tiên tiến", "Chiến sỹ thi đua cơ sở", "Tập thể lao động tiên tiến", "Đơn vị tiên tiến"; được thực hiện như sau:

+ Đối với cán bộ, công chức, viên chức, công nhân, lao động làm việc trong các cơ quan, đơn vị (gồm các cơ quan hành chính nhà nước các cấp; các đơn vị sự nghiệp: trường học, bệnh viện...) danh hiệu “Lao động tiên tiến”, “Chiến sỹ thi đua cơ sở”, “Tập thể lao động tiên tiến” do thủ trưởng cơ quan, đơn vị; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện (quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh), giám đốc sở, ban, ngành cấp tỉnh và tương đương theo thẩm quyền xét tặng.

+ Đối với sĩ quan, hạ sĩ quan, chiến sỹ, quân nhân chuyên nghiệp, công nhân thuộc quân đội nhân dân, công an nhân dân, việc xét tặng danh hiệu “Chiến sỹ tiên tiến”, “Chiến sỹ thi đua cơ sở”, “Đơn vị tiên tiến” do Bộ Quốc phòng, Bộ Công an hướng dẫn sau khi thống nhất với Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương.

+ Đối với cá nhân, đơn vị, tổ chức thuộc Bộ, ban, ngành, đoàn thể Trung ương quản lý có tư cách pháp nhân, có tài khoản, có con dấu riêng (viện nghiên cứu, các tổng cục, cục, nhà xuất bản, tạp chí, trường đào tạo...) do thủ trưởng các đơn vị đó xét, tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến”, “Tập thể lao động tiên tiến”, “Chiến sỹ tiên tiến”, “Chiến sỹ thi đua cơ sở”. Đối với đơn vị, tổ chức không có tư cách pháp nhân do Thủ trưởng cấp trên trực tiếp xét, tặng.

+ Đối với người lao động, tập thể người lao động làm việc tại các cơ sở hợp tác xã và trong các ngành nghề nông nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, vận tải, dịch vụ, thương mại, đạt tiêu chuẩn quy định thì được xét tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến”, “Tập thể lao động tiên tiến”, “Chiến sỹ thi đua cơ sở”. Thủ trưởng cơ quan, đơn vị trực tiếp quản lý các đối tượng trên xét, quyết định tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến” và đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện (quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh) xét, tặng danh hiệu “Chiến sỹ thi đua cơ sở”, “Tập thể lao động tiên tiến”.

+ Đối với các doanh nghiệp là công ty trách nhiệm hữu hạn, công ty cổ phần, công ty liên doanh nước ngoài... hoạt động độc lập, do giám đốc doanh nghiệp xét, tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến”, “Tập thể lao động tiên tiến” thì Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện (quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh) nơi doanh nghiệp có trụ sở làm việc xét tặng hoặc ủy quyền cho giám đốc doanh nghiệp xét tặng danh hiệu “Chiến sỹ thi đua cơ sở”. Đối với các doanh nghiệp là thành viên của tập đoàn kinh tế, tổng công ty (hoặc tương đương) thì giám đốc doanh

nghiệp thành viên xét, tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến”, “Tập thể lao động tiên tiến” và danh hiệu “Chiến sỹ thi đua cơ sở”.

+ Đối với các cơ quan, đơn vị, các doanh nghiệp mới thành lập phải có thời gian hoạt động từ 01 năm (12 tháng) trở lên mới bình xét danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến”, “Đơn vị tiên tiến”, “Tập thể lao động xuất sắc”, “Đơn vị quyết thắng”.

b) Quy trình đề xuất công nhận, tặng thưởng danh hiệu thi đua

- Bộ trưởng, thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, lãnh đạo cơ quan trung ương của đoàn thể, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh đề nghị Chính phủ quyết định tặng "Cờ thi đua của Chính phủ"; danh hiệu "Chiến sỹ thi đua toàn quốc".

- Các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng khác do cấp dưới trực tiếp của người có thẩm quyền quyết định danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng đề nghị.

- Cơ quan chức năng về thi đua, khen thưởng tiếp nhận, xem xét hồ sơ và giúp người có thẩm quyền quyết định việc khen thưởng.

c) Thủ tục đề xuất công nhận, tặng thưởng danh hiệu thi đua

** Quy định chung về thủ tục khen thưởng danh hiệu thi đua:*

- Cấp nào quản lý về tổ chức, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và quỹ lương thì cấp đó có trách nhiệm khen thưởng hoặc trình cấp trên khen thưởng đối với các đối tượng thuộc phạm vi quản lý.

- Việc khen thưởng đại biểu Quốc hội chuyên trách, Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp được thực hiện theo quy định sau:

+ Đại biểu Quốc hội chuyên trách ở Trung ương và các tập thể cơ quan của Quốc hội do Văn phòng Quốc hội làm đầu mối tổng hợp hồ sơ, trình Thủ tướng Chính phủ.

+ Đại biểu Quốc hội chuyên trách ở địa phương và đại biểu Hội đồng nhân dân chuyên trách, tập thể Hội đồng nhân dân cấp tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương do Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tổng hợp hồ sơ, thủ tục trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khen thưởng hoặc trình cấp trên khen thưởng.

- Tập thể, cá nhân làm chuyên trách công tác đảng, đoàn thể thực hiện theo nguyên tắc cấp nào quản lý về tổ chức, cán bộ và quỹ lương thì cấp đó có trách nhiệm xét khen thưởng hoặc trình cấp trên khen thưởng.

- Ban Tổ chức Trung ương Đảng cho ý kiến về các nội dung quản lý cán bộ: quá trình công tác, chức vụ và thời gian đảm nhận chức vụ, các hình thức khen thưởng và kỷ luật (nếu có) đối với các trường hợp cán bộ thuộc diện Trung ương quản lý đề nghị khen thưởng “Chiến sỹ Thi đua toàn quốc”.

- Ban Thường vụ tỉnh ủy, thành ủy trực thuộc Trung ương, Ban Cán sự Đảng, Đảng đoàn Bộ, ngành, đoàn thể Trung ương xem xét, cho ý kiến trước khi trình Thủ tướng Chính phủ:

+ Khen thưởng cho các trường hợp cán bộ thuộc diện cấp ủy Đảng quản lý;

+ Danh hiệu “Chiến sỹ thi đua toàn quốc”;

- Đối với các hội ở Trung ương và địa phương:

+ Các hội là tổ chức chính trị - xã hội - nghề nghiệp ở Trung ương trình Thủ tướng Chính phủ khen thưởng gồm: Hội có tổ chức Đảng, đoàn, hoặc tổ chức Đảng trực thuộc Đảng bộ khối cơ quan Trung ương;

+ Các hội là thành viên do Liên hiệp các Hội Khoa học kỹ thuật Việt Nam quyết định thành lập do Liên hiệp các Hội Khoa học kỹ thuật Việt Nam khen thưởng hoặc trình cấp trên khen thưởng;

+ Các hội nghề nghiệp khác ở Trung ương do Bộ quản lý nhà nước chuyên ngành về lĩnh vực đó khen thưởng hoặc trình cấp trên khen thưởng;

+ Các hội là tổ chức xã hội - nghề nghiệp, tổ chức nghề nghiệp thuộc địa phương do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khen thưởng hoặc trình cấp trên khen thưởng.

- Đối với các tổ chức kinh tế ngoài quốc doanh, công ty cổ phần, công ty trách nhiệm hữu hạn, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, cấp nào quyết định cổ phần hóa, quyết định thành lập hoặc cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh cho tổ chức đó thì cấp đó trình khen thưởng.

Đối với các công ty, tổng công ty nhà nước (đã cổ phần hóa) thuộc Bộ, ngành nào quản lý do Bộ, ngành đó khen thưởng hoặc trình cấp trên khen thưởng, kể cả các công ty, tổng công ty đã chuyển giao phần vốn nhà nước về tổng công ty đầu tư và kinh doanh vốn nhà nước quản lý.

- Các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài có trụ sở đóng trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khen thưởng hoặc trình cấp trên khen thưởng (trừ

những đơn vị là thành viên thuộc các tập đoàn kinh tế và tổng công ty nhà nước do Thủ tướng Chính phủ quyết định thành lập).

- Đối với các khu công nghiệp, khu kinh tế, khu chế xuất đóng trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương nào do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố đó khen thưởng và trình cấp trên khen thưởng.

- Cấp nào chủ trì phát động các đợt thi đua theo chuyên đề, khi tổng kết lựa chọn các điển hình thì cấp đó khen thưởng hoặc trình cấp trên khen thưởng.

- Bộ, Ban, ngành, đoàn thể Trung ương, tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương phát động thi đua theo chuyên đề, thi đua theo đợt chủ yếu sử dụng hình thức khen thưởng của cấp mình; trường hợp thành tích xuất sắc, tiêu biểu có tác dụng đối với toàn quốc thì đề nghị Thủ tướng Chính phủ tặng Bằng khen hoặc Thủ tướng Chính phủ đề nghị Chủ tịch nước tặng Huân chương.

- Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ nhiệm Văn phòng Chủ tịch nước, Chủ nhiệm Văn phòng Quốc hội, Chánh án Tòa án Nhân dân Tối cao, Viện trưởng Viện Kiểm sát Nhân dân Tối cao, Tổng Kiểm toán Nhà nước, Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, lãnh đạo cơ quan Trung ương của các đoàn thể, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm về thủ tục và nội dung hồ sơ trình Thủ tướng Chính phủ.

- Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương thẩm định hồ sơ khen thưởng và trình Thủ tướng Chính phủ chậm nhất 15 ngày đối với các hồ sơ đủ điều kiện, 30 ngày đối với các trường hợp phải có ý kiến hiệp ý.

- Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương hướng dẫn thực hiện về thủ tục và cấp trình khen thưởng đối với các tập đoàn kinh tế và tổng công ty nhà nước do Thủ tướng Chính phủ quyết định thành lập, Đại học Quốc gia Hà Nội, Đại học Quốc gia thành phố Hồ Chí Minh.

- Văn phòng Chính phủ tổng hợp hồ sơ trình Thủ tướng Chính phủ trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tờ trình của Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương và hồ sơ theo quy định. Văn phòng Chủ tịch nước trình Chủ tịch nước xem xét, quyết định khen thưởng trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày có văn bản đề nghị của Thủ tướng Chính phủ và hồ sơ theo quy định.

- Hình thức khen thưởng cấp Nhà nước đối với danh hiệu “Chiến sỹ thi đua toàn quốc” được lấy ý kiến nhân dân trên Internet do Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương thực hiện.

Bộ Nội vụ (Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương) chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan có liên quan quy định nội dung, hình thức lấy ý kiến nhân dân trên cổng thông tin điện tử của Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương.

** Thủ tục xét tặng các danh hiệu thi đua cụ thể được quy định trong:*

Tiêu chuẩn các danh hiệu thi đua được quy định trong:

- Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15/4/2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng;

- Thông tư 02/2011/TT-BNV ngày 24/01/2011 của Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện Nghị định số 42/2010/NĐ-CP.

- Nghị định số 39/2012/NĐ-CP ngày 27 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15/4/2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng.

d) Hồ sơ đề xuất công nhận, tặng thưởng danh hiệu thi đua

- Hồ sơ xét danh hiệu thi đua nói chung gồm:

+ Báo cáo thành tích của cá nhân, tập thể;

+ Đề nghị của hội đồng thi đua;

+ Biên bản bình xét thi đua.

- Hồ sơ xét tặng danh hiệu thi đua cụ thể được quy định trong:

Tiêu chuẩn các danh hiệu thi đua được quy định trong:

Tiêu chuẩn các danh hiệu thi đua được quy định trong:

- Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15/4/2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng;

- Thông tư 02/2011/TT-BNV ngày 24/01/2011 của Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện Nghị định số 42/2010/NĐ-CP.

- Nghị định số 39/2012/NĐ-CP ngày 27 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15/4/2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng.

II. CÔNG TÁC KHEN THƯỞNG

1. Mục đích, nguyên tắc, hình thức khen thưởng

Trong quản lý nhà nước, khen thưởng là việc ghi nhận, biểu dương, tôn vinh công trạng và khuyến khích bằng lợi ích vật chất đối với cá nhân, tập thể có thành tích trong xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

a) Mục đích khen thưởng

- Trước hết, khen thưởng là để ghi nhận, biểu dương và tôn vinh công trạng đối với cá nhân, tập thể có thành tích trong xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

- Trong mối quan hệ với thi đua, khen thưởng góp phần giáo dục, động viên các cá nhân, tập thể nhằm đẩy mạnh phong trào thi đua.

- Khen thưởng kịp thời sẽ khuyến khích phát huy được thế mạnh, khả năng, tính sáng tạo và khuyến khích sự cố gắng, vươn lên của các cá nhân, tập thể.

- Với những tác động tích cực mà khen thưởng mang lại, khen thưởng sẽ giúp cho việc nhân rộng các điển hình tiên tiến, các tấm gương cá nhân và tập thể góp phần xây dựng một xã hội tốt đẹp.

- Khen thưởng chính xác, công bằng sẽ góp phần đấu tranh chống các biểu hiện tiêu cực đem lại sự công bằng, văn minh trong xã hội.

b) Nguyên tắc khen thưởng

Sau đây là các nguyên tắc khen thưởng cơ bản:

- Chính xác, công khai, công bằng, kịp thời;

- Một hình thức khen thưởng có thể tặng nhiều lần cho một đối tượng;

- Bảo đảm thống nhất giữa tính chất, hình thức và đối tượng khen thưởng;

- Kết hợp chặt chẽ động viên tinh thần với khuyến khích bằng lợi ích vật chất.

c) Hình thức khen thưởng

- Trong mối quan hệ với hình thức thi đua, tính chất khen thưởng và đối tượng khen thưởng ta có các hình thức khen thưởng sau: khen thưởng thường

xuyên; khen thưởng theo đợt (hoặc theo chuyên đề); khen thưởng đột xuất; khen thưởng quá trình cống hiến; khen thưởng theo niên hạn; khen thưởng đối ngoại.

- Dựa vào các mức hạng khen thưởng ta có 7 hình thức khen thưởng sau:

+ Huân chương: "Huân chương Sao vàng"; "Huân chương Hồ Chí Minh"; "Huân chương Độc lập" hạng nhất, hạng nhì, hạng ba; "Huân chương Quân công" hạng nhất, hạng nhì, hạng ba; "Huân chương Lao động" hạng nhất, hạng nhì, hạng ba; "Huân chương Bảo vệ Tổ quốc" hạng nhất, hạng nhì, hạng ba; "Huân chương Chiến công" hạng nhất, hạng nhì, hạng ba; "Huân chương Đại đoàn kết dân tộc"; "Huân chương Dũng cảm"; "Huân chương Hữu nghị".

Hình thức các loại, hạng huân chương được phân biệt bằng màu sắc, số sao, số vạch trên dải và cuống huân chương (xem Nghị định số 50/2006/NĐ-CP ngày 19/5/2006 của Chính phủ quy định mẫu Huân chương, Huy chương, Huy hiệu, Bằng Huân chương, Bằng Huy chương, Cờ thi đua, Bằng khen, Giấy khen).

+ Huy chương: "Huy chương Quân kỳ quyết thắng"; "Huy chương Vì an ninh Tổ quốc"; "Huy chương Chiến sĩ vẻ vang" hạng nhất, hạng nhì, hạng ba; "Huy chương Hữu nghị".

Hình thức các loại, hạng huy chương được phân biệt bằng màu sắc, số vạch trên dải và cuống huy chương (xem Nghị định số 50/2006/NĐ-CP).

+ Danh hiệu vinh dự nhà nước: "Tinh Anh hùng", "Thành phố Anh hùng"; "Bà mẹ Việt Nam Anh hùng"; "Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân"; "Anh hùng Lao động"; "Nhà giáo nhân dân", "Nhà giáo ưu tú"; "Thầy thuốc nhân dân", "Thầy thuốc ưu tú"; "Nghệ sĩ nhân dân", "Nghệ sĩ ưu tú"; "Nghệ nhân nhân dân", "Nghệ nhân ưu tú".

+ "Giải thưởng Hồ Chí Minh", "Giải thưởng nhà nước";

+ Kỷ niệm chương, Huy hiệu;

+ Bằng khen: "Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ"; Bằng khen cấp Bộ, ngành, tỉnh, đoàn thể Trung ương.

+ Giấy khen: Giấy khen của Thủ trưởng cơ quan, đơn vị thuộc Bộ, ngành, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ; Giấy khen của chủ tịch hội đồng quản trị, tổng giám đốc, giám đốc các doanh nghiệp nhà nước; Giấy khen của Thủ trưởng cơ quan chuyên môn và tương đương thuộc ủy ban nhân dân cấp

tỉnh; Giấy khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện; Giấy khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã.

+ Ngoài ra, hình thức tôn vinh danh hiệu và giải thưởng đối với doanh nhân và doanh nghiệp là Giấy chứng nhận danh hiệu và Cúp lưu niệm.

- Dựa vào cấp khen thưởng

+ Cấp Nhà nước:

Bao gồm: Huân chương các loại, danh hiệu “Chiến sỹ thi đua toàn quốc”; danh hiệu Anh hùng (“Tỉnh Anh hùng”, “Thành phố Anh hùng”, “Bà mẹ Việt Nam Anh hùng”, “Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân”, “Anh hùng Lao động”); Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ.

+ Cấp Bộ, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương: Kỷ niệm chương, Huy hiệu, Bằng khen.

+ Cấp cơ sở: Có hình thức Giấy khen.

2. Đối tượng, căn cứ, tiêu chuẩn, tiền thưởng và chế độ ưu đãi

a) Đối tượng khen thưởng

- Đối tượng khen thưởng chung là công dân Việt Nam, các cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, nghề nghiệp, tổ chức kinh tế thuộc các thành phần kinh tế, đơn vị lực lượng vũ trang nhân dân, người Việt Nam ở nước ngoài, người nước ngoài, cơ quan tổ chức nước ngoài và các tổ chức quốc tế ở Việt Nam. Và như vậy, đối tượng khen thưởng có thể là cá nhân, cũng có thể là tập thể.

- Mỗi hình thức khen thưởng sẽ gắn với một đối tượng khen thưởng nhất định với những tiêu chuẩn nhất định. Ví dụ: Huân chương để tặng hoặc truy tặng cho cá nhân, tặng cho tập thể có công trạng, lập được thành tích thường xuyên hoặc đột xuất, góp phần vào sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

- Đồng thời, trong mỗi tiêu loại hình thức khen thưởng đó cũng sẽ gắn với một đối tượng khen thưởng cụ thể.

- Mỗi một mức hạng của một hình thức khen thưởng lại gắn với một đối tượng khen thưởng cụ thể cùng với những tiêu chuẩn cụ thể.

b) Căn cứ xét khen thưởng

Bao gồm cả 03 tiêu chí: tiêu chuẩn khen thưởng; phạm vi, mức độ ảnh hưởng của thành tích; trách nhiệm, hoàn cảnh cụ thể lập được thành tích.

c) Tiêu chuẩn khen thưởng

- Tiêu chuẩn chung

+ Tập thể có quá trình hình thành, phát triển lâu dài và cá nhân có thời gian tham gia công tác nhiều năm; có bề dày thành tích, công lao đóng góp lớn, phạm vi ảnh hưởng rộng thì mức hạng khen thưởng cao.

+ Có loại hình thức khen thưởng được quy định bằng nhiều tiêu chuẩn, nhưng có loại chỉ quy định bằng một tiêu chuẩn. Chính vì vậy, khi đối chiếu các quy định về tiêu chuẩn khen thưởng cần chú ý sự khác nhau giữa các cụm từ “đạt một trong các tiêu chuẩn sau” và “đạt các tiêu chuẩn sau” trong các văn bản.

+ Không nhất thiết phải theo tuần tự từ mức thấp mới lên mức cao.

+ Không cộng dồn thành tích.

+ Không nhất thiết lần khen sau phải cao hơn lần khen trước.

+ Trong một năm, không trình hai hình thức khen thưởng cấp Nhà nước cho một đối tượng (trừ khen thưởng đột xuất).

- Tiêu chuẩn đối với các hình thức, đối tượng được khen thưởng cụ thể

Tiêu chuẩn đối với các hình thức, đối tượng khen thưởng cụ thể được quy định trong:

+ Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15/4/2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng;

+ Thông tư 02/2011/TT-BNV ngày 24/01/2011 của Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện Nghị định số 42/2010/NĐ-CP.

d) Tiền thưởng, chế độ ưu đãi

*** Tiền thưởng**

- Cách tính tiền thưởng

+ Tiền thưởng cho tập thể, cá nhân được khen thưởng được tính trên cơ sở mức lương tối thiểu chung do Chính phủ quy định đang có hiệu lực vào thời điểm ban hành quyết định công nhận các danh hiệu thi đua, Danh hiệu vinh dự Nhà nước hoặc quyết định khen thưởng.

+ Tiền thưởng sau khi nhân với hệ số mức lương tối thiểu chung được làm tròn số lên hàng chục ngàn đồng tiền Việt Nam.

+ Trong cùng một thời điểm, cùng một thành tích một đối tượng nếu đạt nhiều danh hiệu thi đua kèm theo các mức tiền thưởng khác nhau thì chỉ nhận mức tiền thưởng cao nhất.

+ Trong cùng một thời điểm một đối tượng đạt nhiều danh hiệu thi đua, thời gian để đạt được các danh hiệu thi đua đó khác nhau thì được nhận tiền thưởng của các danh hiệu thi đua khác nhau.

+ Trong cùng thời điểm một đối tượng vừa đạt danh hiệu thi đua vừa đạt hình thức khen thưởng thì được nhận tiền thưởng của danh hiệu thi đua và của cả hình thức khen thưởng.

- Tiền thưởng đối với danh hiệu thi đua và các hình thức khen thưởng được quy định trong Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15/4/2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng và

- Đối với việc trích lập, quản lý và sử dụng quỹ thi đua, khen thưởng phải theo Thông tư số 71/2011/TT-BTC ngày 24/5/2011 về hướng dẫn trích lập, quản lý và sử dụng quỹ thi đua, khen thưởng theo Nghị định 42/2010/NĐ-CP;

** Chế độ ưu đãi*

Cá nhân được tặng danh hiệu “Chiến sỹ thi đua cấp Bộ, ngành, tỉnh, đoàn thể Trung ương”, danh hiệu “Chiến sỹ thi đua toàn quốc”, được tặng Huân chương, danh hiệu vinh dự Nhà nước, "Giải thưởng Hồ Chí Minh", "Giải thưởng Nhà nước", ngoài việc được khen thưởng theo quy định còn được ưu tiên xét lên lương sớm trước thời hạn, ưu tiên cử đi nghiên cứu, học tập, công tác, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ ở trong nước và nước ngoài theo hướng dẫn của Bộ Nội vụ.

Đối với doanh nhân, doanh nghiệp được tôn vinh danh hiệu và trao giải thưởng có quyền sử dụng, khai thác thương mại biểu trưng giải thưởng; được ưu tiên khi xét tham gia các chương trình xúc tiến thương mại (ở trong nước và nước ngoài).

3. Tuyển trình, thủ tục, hồ sơ và thẩm quyền quyết định khen thưởng, trao tặng

a) Thẩm quyền quyết định khen thưởng, trao tặng

*** Thẩm quyền quyết định khen thưởng**

- Chủ tịch nước quyết định tặng Huân chương, Huy chương, "Giải thưởng Hồ Chí Minh", "Giải thưởng Nhà nước", Danh hiệu vinh dự Nhà nước.

- Chính phủ quyết định tặng "Cờ thi đua của Chính phủ".

- Thủ tướng Chính phủ quyết định tặng danh hiệu "Chiến sỹ thi đua toàn quốc", "Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ".

- Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ; Chánh án Tòa án nhân dân tối cao, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao, lãnh đạo cơ quan, tổ chức ở Trung ương của đoàn thể, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định tặng bằng khen, cờ thi đua, danh hiệu "Tập thể Lao động xuất sắc", "Đơn vị quyết thắng", danh hiệu Chiến sỹ thi đua cấp Bộ, ngành, tỉnh, đoàn thể Trung ương.

- Thủ trưởng cơ quan, tổ chức thuộc Bộ, ban, ngành, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ; chủ tịch hội đồng quản trị, tổng giám đốc, giám đốc các doanh nghiệp nhà nước; Thủ trưởng cơ quan chuyên môn và tương đương thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định tặng danh hiệu "Chiến sỹ thi đua cấp cơ sở", danh hiệu "Lao động tiên tiến", "Chiến sỹ tiên tiến", "Tập thể lao động tiên tiến", "Đơn vị tiên tiến" và Giấy khen.

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định tặng danh hiệu thôn, làng, ấp, bản, tổ dân phố văn hóa.

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định tặng Giấy khen, danh hiệu "Gia đình văn hóa".

- Đối với giải thưởng là Giấy chứng nhận danh hiệu và Cúp lưu niệm cho doanh nhân và doanh nghiệp:

Phạm vi tổ chức toàn quốc do Thủ tướng Chính phủ xem xét, phê chuẩn theo đề nghị của Trưởng ban Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương (Bộ Nội vụ).

Phạm vi tổ chức cấp tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương quyết định.

Cơ quan thi đua, khen thưởng tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương giúp Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương xem xét, quyết định việc tổ chức xét tôn vinh danh hiệu và trao giải thưởng.

- Cấp nào quản lý về tổ chức, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và quỹ lương thì cấp đó có trách nhiệm khen thưởng hoặc trình cấp trên khen thưởng đối với các đối tượng thuộc phạm vi quản lý.

- Cấp nào chủ trì phát động các đợt thi đua theo chuyên đề, khi tổng kết lựa chọn các điển hình thì cấp đó khen thưởng hoặc trình cấp trên khen thưởng.

Bộ, ban, ngành, đoàn thể Trung ương, tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương phát động thi đua theo chuyên đề, thi đua theo đợt chủ yếu sử dụng hình thức khen thưởng của cấp mình; trường hợp thành tích xuất sắc, tiêu biểu có tác dụng đối với toàn quốc thì đề nghị Thủ tướng Chính phủ tặng Bằng khen hoặc Thủ tướng Chính phủ đề nghị Chủ tịch nước tặng Huân chương.

- Thẩm quyền khen thưởng đối với một số đối tượng cụ thể được quy định trong:

+ Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15/4/2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng;

+ Thông tư 02/2011/TT-BNV ngày 24/01/2011 của Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện Nghị định số 42/2010/NĐ-CP

** Thẩm quyền quyết định trao tặng*

- Người có thẩm quyền quyết định tặng hình thức khen thưởng nào thì trực tiếp trao tặng hoặc ủy quyền trao tặng hình thức khen thưởng đó.

- Đại sứ hoặc người đứng đầu cơ quan đại diện ngoại giao nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam ở nước ngoài được ủy quyền trao tặng các hình thức khen thưởng của Nhà nước Việt Nam cho tập thể, cá nhân ở nước sở tại.

b) Tuyển trình khen thưởng

- Đối với các hình thức khen thưởng thuộc thẩm quyền khen thưởng của Chủ tịch nước: Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Chánh án Tòa án nhân dân tối cao, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao, lãnh đạo cơ quan Trung ương của đoàn thể, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xem xét, trình Thủ tướng Chính phủ để đề nghị Chủ tịch nước quyết định

tặng thưởng huân chương, huy chương, "Giải thưởng Hồ Chí Minh", "Giải thưởng Nhà nước", Danh hiệu vinh dự Nhà nước.

Văn phòng Chính phủ tổng hợp hồ sơ, trình Thủ tướng Chính phủ trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tờ trình của Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương và hồ sơ theo quy định. Văn phòng Chủ tịch nước trình Chủ tịch nước xem xét, quyết định khen thưởng trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày có văn bản đề nghị của Thủ tướng Chính phủ và hồ sơ theo quy định.

- Đối với các hình thức khen thưởng thuộc thẩm quyền khen thưởng của Chính phủ: Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, lãnh đạo cơ quan Trung ương của đoàn thể, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh đề nghị Chính phủ quyết định tặng "Cờ thi đua của Chính phủ".

- Đối với các hình thức khen thưởng thuộc thẩm quyền khen thưởng của Thủ tướng Chính phủ: Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, lãnh đạo cơ quan Trung ương của đoàn thể, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh đề nghị Thủ tướng Chính phủ quyết định tặng "Băng khen của Thủ tướng Chính phủ", danh hiệu "Chiến sỹ thi đua toàn quốc".

- Các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng khác do cấp dưới trực tiếp của người có thẩm quyền quyết định danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng đề nghị.

- Cơ quan chức năng về thi đua, khen thưởng tiếp nhận, xem xét hồ sơ và giúp người có thẩm quyền quyết định việc khen thưởng.

c) Thủ tục khen thưởng

**** Quy định chung về thủ tục trình khen***

- Trong một năm, không trình hai hình thức khen thưởng cấp Nhà nước cho một đối tượng, trừ các trường hợp khen thưởng thành tích đột xuất.

- Ban Tổ chức Trung ương Đảng cho ý kiến về các nội dung quản lý cán bộ: quá trình công tác, chức vụ và thời gian đảm nhận chức vụ, các hình thức khen thưởng và kỷ luật (nếu có) đối với các trường hợp cán bộ thuộc diện Trung ương quản lý đề nghị hình thức khen thưởng từ Huân chương trở lên, danh hiệu Anh hùng và "Chiến sỹ Thi đua toàn quốc".

- Ban Thường vụ tỉnh ủy, thành ủy trực thuộc Trung ương, Ban cán sự Đảng, Đảng đoàn Bộ, ngành, đoàn thể Trung ương xem xét, cho ý kiến trước khi trình Thủ tướng Chính phủ:

- + Khen thưởng cho các trường hợp cán bộ thuộc diện cấp ủy Đảng quản lý;
- + Các hình thức khen thưởng: "Huân chương Sao vàng", "Huân chương Hồ Chí Minh", "Huân chương Độc lập" (các hạng), danh hiệu "Nhà giáo nhân dân", "Thầy thuốc nhân dân", "Nghệ sỹ nhân dân", "Nghệ nhân nhân dân", danh hiệu "Chiến sỹ thi đua toàn quốc", danh hiệu "Anh hùng Lao động", "Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân";

- + Các hình thức khen thưởng khác thực hiện theo quy định tại các văn bản có liên quan.

- Đối với những đơn vị có nghĩa vụ nộp ngân sách cho Nhà nước, khi trình các hình thức khen thưởng cấp Nhà nước cho đơn vị và Thủ trưởng đơn vị, phải có xác nhận của cơ quan tài chính về những nội dung sau:

- + Xác nhận số tiền thuế và các khoản thu khác thực tế đã nộp trong năm so với đăng ký;

- + Tỷ lệ % về số nộp ngân sách nhà nước so với năm trước;

- + Đã nộp đủ, đúng các loại thuế, các khoản thu khác theo quy định của pháp luật và nộp đúng thời hạn.

- Các hình thức khen thưởng cấp Nhà nước đối với các danh hiệu "Chiến sỹ thi đua toàn quốc", "Anh hùng Lao động", "Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân" được lấy ý kiến nhân dân trên Internet do Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương thực hiện.

Bộ Nội vụ (Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương) chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan có liên quan quy định nội dung, hình thức lấy ý kiến nhân dân trên cổng thông tin điện tử của Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương.

- Đối với các cơ quan, đơn vị thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương quản lý (có hệ thống tổ chức ngành dọc ở Trung ương), khi trình các hình thức khen thưởng cấp Nhà nước phải lấy ý kiến hiệp y (hiệp y khen thưởng là hình thức lấy thêm thông tin của các cơ quan liên quan để có thêm căn cứ xác định khi quyết định khen thưởng) của Bộ, ban, ngành, đoàn thể Trung ương có chức năng quản lý ngành và lĩnh vực đó, bao gồm:

- Đối tượng đề nghị khen thưởng: về tổ chức là cấp trực thuộc trực tiếp Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và cá nhân là cấp trưởng của đơn vị cùng cấp;

Hình thức khen thưởng phải lấy ý kiến hiệp y bao gồm: "Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ", Huân chương các loại, danh hiệu "Chiến sỹ thi đua toàn quốc", danh hiệu "Anh hùng Lao động", danh hiệu "Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân";

Khi có văn bản xin ý kiến của Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương sau 15 ngày kể từ khi nhận được văn bản đề nghị (tính theo dấu bưu điện), cơ quan được xin ý kiến có trách nhiệm trả lời. Trường hợp không có ý kiến trả lời, tiếp sau 10 ngày Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương sẽ tiến hành các thủ tục trình khen thưởng theo quy định. Các cơ quan liên quan khi nhận được văn bản xin ý kiến hiệp y phải cho ý kiến đúng về nội dung, thời gian quy định và chịu trách nhiệm về nội dung đã cho ý kiến.

Đối với các cơ quan, đơn vị Trung ương (đóng trên địa bàn địa phương) thuộc Bộ, ngành, đoàn thể Trung ương quản lý, những nội dung sau đây được thể hiện trong báo cáo thành tích, không phải làm thủ tục hiệp y:

- + Việc chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước;
- + Tổ chức đảng, đoàn thể trong sạch, vững mạnh, nội bộ đoàn kết, nhất trí;
- + Thực hiện chế độ bảo hiểm cho công nhân và người lao động theo quy định của pháp luật;
- + Đảm bảo môi trường trong quá trình sản xuất, kinh doanh và an toàn vệ sinh lao động, vệ sinh an toàn thực phẩm (ghi rõ trích lục văn bản và nội dung xác nhận của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền).

** Thủ tục xét tặng đối với các hình thức khen thưởng cụ thể được quy định trong:*

+ Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15/4/2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng;

+ Thông tư 02/2011/TT-BNV ngày 24/01/2011 của Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện Nghị định số 42/2010/NĐ-CP

+ Nghị định số 39/2012/NĐ-CP ngày 27 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15/4/2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng.

d) Hồ sơ đề nghị xét khen thưởng

**** Quy định chung về hồ sơ đề nghị xét khen thưởng***

- Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ nhiệm Văn phòng Chủ tịch nước, Chủ nhiệm Văn phòng Quốc hội, Chánh án Tòa án Nhân dân Tối cao, Viện trưởng Viện Kiểm sát Nhân dân Tối cao, Tổng Kiểm toán Nhà nước, Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, lãnh đạo cơ quan Trung ương của các đoàn thể, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm về thủ tục và nội dung hồ sơ trình Thủ tướng Chính phủ.

- Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương thẩm định hồ sơ khen thưởng và trình Thủ tướng Chính phủ chậm nhất 15 ngày đối với các hồ sơ đủ điều kiện, 30 ngày đối với các trường hợp phải có ý kiến hiệp ý. Việc xem xét hồ sơ đề nghị tặng danh hiệu Anh hùng được thực hiện theo Quy chế của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Trung ương.

- Thành phần thường có trong hồ sơ gồm:

+ Bản thành tích của cá nhân hoặc tập thể được đề nghị khen thưởng;
+ Văn bản đề nghị khen thưởng của thủ trưởng cơ quan, tổ chức có cá nhân, tập thể được xét khen thưởng;

+ Trường hợp đề nghị khen thưởng cho cá nhân, tập thể có phát minh sáng kiến, cải tiến, ứng dụng tiến bộ khoa học - công nghệ, sáng tác hoặc sáng tạo trong các lĩnh vực khác phải kèm chứng nhận của cơ quan quản lý có thẩm quyền.

+ Trường hợp đề nghị tặng Huân chương, Huy chương, Danh hiệu vinh dự nhà nước, "Cờ thi đua của Chính phủ", "Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ" phải có ý kiến của cơ quan quản lý nhà nước theo ngành dọc ở Trung ương hoặc chính quyền địa phương.

- Thời điểm trình hồ sơ đề nghị các hình thức khen thưởng thường xuyên cấp nhà nước: chậm nhất ngày 30 tháng 6 hàng năm (đối với ngành Giáo dục, đào tạo trước ngày 30 tháng 10 hàng năm).

- Báo cáo thành tích của tập thể, cá nhân đề nghị tặng thưởng các danh hiệu thi đua, Danh hiệu vinh dự Nhà nước và các hình thức khen thưởng cấp Nhà nước

phải có xác nhận của Thủ trưởng cấp trên trực tiếp của tập thể, cá nhân đề nghị khen thưởng và phải chịu trách nhiệm về nội dung báo cáo thành tích đó.

- Cơ quan làm công tác thi đua, khen thưởng các cấp có trách nhiệm kiểm tra việc chấp hành về quy trình, thủ tục, tính chính xác hồ sơ, thẩm định tiêu chuẩn khen thưởng của các đối tượng trình khen thưởng trước khi trình cấp trên khen thưởng.

- Thông báo kết quả khen thưởng:

Các tập thể, cá nhân đủ điều kiện khen thưởng hoặc đã được cấp có thẩm quyền quyết định khen thưởng (trừ khen thưởng đột xuất), trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ ngày có quyết định khen thưởng, cơ quan thẩm định hồ sơ phải thông báo cho đơn vị trình khen thưởng biết.

Các tập thể, cá nhân không đủ tiêu chuẩn khen thưởng, trong thời hạn 10 ngày làm việc (kể từ ngày cấp có thẩm quyền quyết định đồng ý với cơ quan thẩm định), cơ quan thẩm định phải thông báo cho đơn vị trình khen biết.

Nếu hồ sơ không đúng tuyến trình, cơ quan thẩm định thông báo và trả hồ sơ cho cơ quan, đơn vị trình khen thưởng.

- Lưu trữ hồ sơ khen thưởng: Các Bộ, ngành, địa phương có trách nhiệm lưu trữ hồ sơ khen thưởng của cấp mình và cấp cơ sở để thuận tiện cho việc tra cứu hồ sơ, giải quyết đơn, thư khiếu nại của công dân hoặc xác nhận cho các đối tượng được hưởng chính sách khi có yêu cầu. Chế độ bảo quản hồ sơ thực hiện theo quy định về lưu trữ.

** Hồ sơ đề nghị xét khen thưởng cụ thể được quy định trong:*

+ Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15/4/2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng;

+ Thông tư 02/2011/TT-BNV ngày 24/01/2011 của Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện Nghị định số 42/2010/NĐ-CP

+ Nghị định số 39/2012/NĐ-CP ngày 27 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15/4/2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng.

4. Nghi thức trao tặng và đón nhận danh hiệu, phần thưởng

a) Nguyên tắc tổ chức trao tặng, đón nhận khen thưởng

- Tổ chức trao tặng và đón nhận một lần ở một cấp xét thấy có tác dụng giáo dục, nêu gương tốt nhất. Không tổ chức diễu hành hoặc tổ chức đón rước từ cấp này, địa điểm này đến cấp khác, địa điểm khác.

- Kết hợp tổ chức trao tặng và đón nhận khen thưởng trong buổi lễ kỷ niệm ngày lễ lớn của đất nước, ngày truyền thống của ngành, địa phương, đơn vị, hội nghị tổng kết.

- Cá nhân được khen thưởng trực tiếp nhận khen thưởng. Trường hợp cá nhân được khen thưởng vắng mặt hoặc đã qua đời thì người đại diện hợp pháp của người được khen thưởng nhận thay.

- Không tặng hoa trong khi trao tặng, đón nhận khen thưởng. Chỉ tặng hoa sau khi người được khen thưởng rời khỏi lễ đài hoặc sân khấu.

- Trong quá trình trao tặng, cần hướng dẫn phóng viên quay phim, chụp ảnh, người tặng hoa để không gây mất trật tự trên khu vực lễ đài hoặc trên sân khấu. Giữa các đợt trao tặng có thể có nhạc nền hoặc quân nhạc chào mừng.

b) Trình tự tiến hành mít tinh, lễ kỷ niệm

Nội dung chính của một buổi mít tinh, lễ kỷ niệm theo một trình tự như sau:

- Trưởng ban tổ chức buổi lễ thông báo chương trình buổi lễ; mời lãnh đạo và đại biểu đứng dậy làm lễ chào cờ; phát lệnh chào cờ.

- Nhạc Quốc ca qua băng ghi âm, đối với buổi lễ quan trọng do quân nhạc cử Quốc ca, người dự lễ hát theo.

- Trưởng ban tổ chức cảm ơn và mời lãnh đạo, đại biểu ngồi.

- Trưởng ban tổ chức tuyên bố lý do và giới thiệu đại biểu ngắn gọn, trang trọng. Chỉ giới thiệu tên và chức vụ đồng chí đại biểu có chức vụ cao nhất về Đảng, chính quyền, mặt trận Tổ quốc của trung ương và địa phương; các đồng chí khác giới thiệu chung.

- Trưởng ban tổ chức giới thiệu đồng chí lãnh đạo được phân công đọc diễn văn hoặc đọc báo cáo tại buổi lễ.

- Trưởng ban tổ chức giới thiệu lãnh đạo cấp trên hoặc khách mời phát biểu ý kiến.

Đề đơn giản hóa thủ tục, mở đầu diễn văn, báo cáo hoặc phát biểu chỉ "kính thưa" một đồng chí có chức vụ cao nhất của trung ương hoặc địa phương dự buổi lễ, còn lại "kính thưa" chung các đồng chí lãnh đạo, các vị đại biểu.

- Trưởng ban tổ chức nói lời cảm ơn. Trường hợp lãnh đạo cấp cao của Đảng hoặc Nhà nước phát biểu thì người đứng đầu đơn vị tiếp thu ý kiến và nói lời cảm ơn.

- Trưởng ban tổ chức cảm ơn và kết thúc buổi lễ trong tiếng nhạc của bài hát phù hợp với tính chất của buổi lễ.

c) Thứ tự trao tặng, đón nhận khen thưởng

Việc trao tặng, đón nhận khen thưởng theo thứ tự như sau:

- Trao tặng cho tập thể trước, cá nhân sau.

- Hình thức khen thưởng cao được trao trước, thấp hơn trao sau.

- Trong trường hợp số lượng tập thể và cá nhân được trao tặng nhiều thì mời từng đợt. Quy định số thứ tự và vị trí cụ thể cho từng người trên lễ đài hoặc sân khấu theo danh sách để trao đúng người, tránh nhầm lẫn, lộn xộn khi trao tặng. Bố trí việc trao tặng hợp lý, không để người trao phải đi lên đi xuống nhiều lần.

d) Trình tự trao tặng và đón nhận khen thưởng

Riêng nội dung trao tặng và đón nhận khen thưởng cũng theo một trình tự nhất định.

Theo Nghị định 154/2004/NĐ-CP ngày 09/8/2004 của Chính phủ về nghi thức Nhà nước trong tổ chức, mít tinh, lễ kỷ niệm, trao tặng và đón nhận danh hiệu vinh dự nhà nước, Huân chương, Huy chương, Cờ thi đua của Chính phủ, Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ thì đối với việc trao tặng và đón nhận danh hiệu vinh dự nhà nước, Huân chương, Huy chương, Cờ thi đua của Chính phủ, Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ tuân theo một trình tự như sau:

- Trưởng ban tổ chức mời thủ trưởng đơn vị báo cáo tóm tắt thành tích của đơn vị và của cá nhân được khen thưởng (nếu nhiều tập thể, cá nhân được khen thưởng thì báo cáo tóm tắt thành tích chung, không đọc bản thành tích của từng tập thể, cá nhân).

- Trưởng ban tổ chức mời đại diện chính quyền, cấp ủy Đảng, công đoàn, đoàn Thanh niên của đơn vị được khen thưởng và cá nhân được khen thưởng lên lễ đài hoặc sân khấu để đón nhận quyết định.

- Trưởng ban tổ chức công bố quyết định. Đại diện tập thể hoặc cá nhân được khen thưởng đứng nghiêm theo hàng trên lễ đài nghe công bố và đón nhận quyết định. Những người tham dự khác không đứng dậy trong khi đọc quyết định khen thưởng. Khi công bố xong quyết định người dự vỗ tay chúc mừng.

- Trưởng ban tổ chức mời đồng chí lãnh đạo có chức vụ cao nhất về Đảng và Nhà nước có mặt tại buổi lễ trao Huân chương, Huy chương, Cờ thi đua của Chính phủ, Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ cho tập thể, cá nhân được khen thưởng. Người trao gắn Huân chương, Huy chương lên góc cao lá cờ truyền thống của đơn vị (nếu có) hoặc trên ngực áo. Nếu trên lá cờ truyền thống của đơn vị hoặc trên ngực áo của cá nhân đang có các loại Huân chương, Huy chương mà Huân chương, Huy chương được trao lần sau cao hơn thì phải được gắn ở vị trí cao hơn các Huân chương, Huy chương có trước.

- Trưởng ban tổ chức mời lãnh đạo cấp trên phát biểu ý kiến.

- Trưởng ban tổ chức mời thủ trưởng đơn vị, cá nhân được khen thưởng phát biểu ý kiến.

Đối với việc trao tặng và đón nhận các hình thức khen thưởng thấp hơn thì một số nội dung trong trình tự trên không cần thực hiện. Ví dụ như không cần có bước đại diện tập thể hoặc cá nhân được khen thưởng đứng nghiêm theo hàng trên lễ đài nghe công bố và đón nhận quyết định.

e) Một số những yếu tố nghi thức khác

- Khách mời;
- Trang trí buổi lễ: Tổ chức trong hội trường, tổ chức ngoài trời;
- Trang phục, phù hiệu;
- Biểu diễn nghệ thuật, tặng quà, chiêu đãi;
- Đưa tin về buổi lễ v.v...

CÂU HỎI THẢO LUẬN

1. Hãy thảo luận về vấn đề xây dựng kế hoạch thực hiện phong trào thi đua trong cơ quan, đơn vị mình?
2. Làm như thế nào để có thể tổ chức tốt một phong trào thi đua?
3. Thảo luận về vấn đề tham gia phong trào thi đua ở địa phương?

4. Anh/Chị có suy nghĩ gì về câu nói “Một trăm đồng tiền công không bằng một đồng tiền thưởng.”?
5. Thảo luận về vấn đề tâm lý con người trong thi đua – khen thưởng?
6. Anh/Chị hiểu như thế nào về “kỹ thuật chia nhỏ” trong khen thưởng?
7. Làm thế nào để tổ chức tốt sự kiện liên quan đến thi đua, khen thưởng trong cơ quan?
8. Trong trình tự tiến hành mít tinh, lễ kỷ niệm thì nội dung trao tặng và đón nhận khen thưởng ở bước nào?

BÀI TẬP TÌNH HUỐNG

1. Tại cơ quan, đơn vị anh/chị đang công tác, Thủ trưởng giao cho anh/chị tổ chức phong trào thi đua nhân ngày Quốc khánh 2-9 nhằm tạo động lực động viên, lôi cuốn, khuyến khích mọi cá nhân, tập thể trong cơ quan, đơn vị năng động, sáng tạo vươn lên hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Anh/Chị tiến hành như thế nào để hoàn thành tốt nhiệm vụ của Thủ trưởng giao?

2. Tại cơ quan X có ông Nguyễn Văn Y tư cách đạo đức tốt, sống hòa đồng cùng đồng nghiệp, chuyên môn vững vàng, rất có tinh thần trách nhiệm trong công tác. Năm 2011 ông Nguyễn Văn Y không đăng ký thi đua từ đầu năm, nếu xét về thành tích của năm 2011 thì ông Nguyễn Văn Y hoàn thành xuất sắc mọi nhiệm vụ được giao và là người có thành tích đứng đầu của đơn vị. Trong trường hợp này nếu anh/chị là nhà quản lý, anh/chị sẽ xử lý tình huống này như thế nào?

3. Khi tổ chức lễ đón nhận danh hiệu, phần thưởng, nếu thiếu quà cho một số đại biểu, anh/chị xử lý như thế nào?

4. Khi trao thưởng, số người lên sân khấu nhận thưởng nhiều hơn số người có trong danh sách và số phần thưởng, là người trong ban tổ chức, anh/chị xử lý thế nào?

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Luật Thi đua, Khen thưởng năm 2003; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng năm 2005.
2. Nghị định số 122/2005/NĐ-CP ngày 04/10/2005 của Chính phủ quy định tổ chức làm công tác thi đua - khen thưởng.
3. Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15/4/2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng và Luật sửa đổi, bổ sung
4. Nghị định số 39/2012/NĐ-CP ngày 07/4/2012 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15/4/2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng.
5. Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc ĐCSVN lần thứ 11. NXB Chính trị Quốc gia sự thật. Hà Nội, 2011.
6. Đảng, Bác Hồ với thi đua yêu nước và công tác thi đua - khen thưởng. NXB Lý luận chính trị, H.2008.
7. Những vấn đề cơ bản về công tác thi đua, khen thưởng. Ban Thi đua khen thưởng Trung ương. Hà Nội, tháng 11 năm 2009.